

**Phụ lục XIX**  
**DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ TTHC PHẢI SỐ HÓA CỦA CẤP HUYỆN**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
I	<b>LĨNH VỰC DÂN TỘC</b>				
1	1.004875	Công nhận người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Công tác dân tộc	<ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra của UBND cấp xã (theo Mẫu số 03 của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023).</li><li>- Văn bản đề nghị kèm theo bảng tổng hợp danh sách đề nghị công nhận người có uy tín (theo Mẫu số 04 của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023).</li><li>- Văn bản thống nhất của Ban Dân tộc và các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát danh sách đề nghị công nhận người có uy tín.</li><li>- Quyết định công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín trên địa bàn huyện (danh sách theo Mẫu số 08 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg</li></ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ) (kết quả giải quyết TTHC).	
2	1.004888	Đưa ra khỏi danh sách người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Công tác dân tộc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị kèm theo biên bản kiểm tra của UBND cấp xã (theo Mẫu số 07 và Mẫu số 03 của Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023).</li> <li>- Văn bản đề nghị kèm theo bản tổng hợp danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín theo Mẫu số 09 ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 21/12/2023.</li> <li>- Văn bản thống nhất của Ban Dân tộc và các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín.</li> <li>- Quyết định đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (danh sách theo Mẫu số 10 ban hành kèm theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg) (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG</b>				
1	2002096	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	Công nghiệp địa phương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm của cơ sở công nghiệp nông thôn (theo mẫu tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư 14/2018/TT-BCT).</li> <li>- Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương.</li> <li>- Bản thuyết minh, mô tả giới thiệu về sản phẩm đăng ký bình chọn (theo mẫu tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư 14/2018/TT-BCT) kèm theo tối thiểu 03 (ba) ảnh màu, cỡ (10 x 15) cm của sản phẩm được chụp tại các góc độ khác nhau (tối thiểu tại các góc: chính diện, các mặt bên, từ trên xuống).</li> <li>- Bản sao hợp lệ các tài liệu khác còn giá trị pháp lý liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: Chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>thực phẩm; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn cấp huyện của UBND huyện, thị xã, thành phố (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	
2	2000181	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá; Phụ lục 23 (Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương).</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế.</li> <li>- Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh.</li> <li>- Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	
3	2000162	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;</li> <li>- Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp.</li> <li>- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				- Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (kết quả giải quyết TTHC).	
4	2000150	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	<p><b>1. Trường hợp Giấy phép đã được cấp hết thời hạn hiệu lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá; Phụ lục 23 (Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương).</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế.</li> <li>- Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh.</li> <li>- Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul> <p><b>2. Trường hợp giấy phép bị mất, bị tiêu hủy hoàn toàn hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp lại; Phụ lục 52 theo mẫu (Kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có).</li> <li>- Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	
5	2000620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ rượu theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm địa điểm bán lẻ.</li> <li>- Bản sao văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.</li> <li>- Giấy phép bán lẻ rượu (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	
6	2000615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp sửa đổi Giấy phép bán lẻ rượu theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP</li> <li>- Bản sao Giấy phép đã được cấp</li> <li>- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</li> <li>- Giấy phép bán lẻ rượu (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
7	2001240	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	<p><b>1. Trường hợp cấp lại do giấy phép hết thời hạn hiệu lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ rượu theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm địa điểm bán lẻ.</li> <li>- Bản sao văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.</li> <li>- Giấy phép bán lẻ rượu (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul> <p><b>2. Trường hợp cấp lại Giấy phép do bị mất, bị hỏng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp sửa đổi Giấy phép bán lẻ rượu theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.</li> <li>- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép đã được cấp (nếu có).</li> </ul>	
8	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước	- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</li> <li>- Bản liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc dự kiến sản xuất.</li> <li>- Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	
9	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép.</li> <li>- Bản sao giấy phép đã được cấp;</li> <li>- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</li> <li>- Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
10	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Lưu thông hàng hóa trong nước	<p><b>* Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</li> <li>- Bản liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc dự kiến sản xuất.</li> </ul> <p><b>* Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại.</li> <li>- Bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có).</li> <li>- Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
11	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh khí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao hợp đồng bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực.</li> <li>- Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.</li> <li>- Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (Kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	
12	2.001261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh khí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP.</li> <li>- Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi.</li> <li>- Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (Kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	
13	2.001270	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	Kinh doanh khí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP.</li> <li>- Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (kết quả giải quyết TTHC).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
14	1.012427	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	Cụm công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (trong đó có cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật và chịu mọi chi phí, rủi ro nếu không được chấp thuận) kèm theo Báo cáo đầu tư thành lập/mở rộng cụm công nghiệp và bản đồ xác định vị trí, ranh giới của cụm công nghiệp;</li> <li>- Bản sao hợp lệ tài liệu về tư cách pháp lý của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.</li> <li>- Bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh năng lực tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính (nếu có).</li> <li>- Bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh kinh nghiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				tàng kỹ thuật cụm công nghiệp và các văn bản, tài liệu khác có liên quan (nếu có). - Quyết định thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (kết quả giải quyết TTHC).	
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>				
1	1.004494	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị thành lập của cơ quan chủ quản đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập; của tổ chức hoặc cá nhân đối với trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục cần nêu rõ sự cần thiết thành lập; tên trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ; địa điểm dự kiến làm trụ sở tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.</li> <li>- Đề án thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.</li> <li>- Quyết định thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non nhà trẻ công lập hoặc Quyết định cho phép thành lập trường mẫu giáo trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
2	1.006390	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động giáo dục.</li> <li>- Quyết định thành lập hoặc quyết định cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.</li> <li>- Danh sách cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo chủ chốt gồm hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn trong đó ghi rõ trình độ chuyên môn được đào tạo; danh sách đội ngũ giáo viên, trong đó ghi rõ trình độ chuyên môn được đào tạo; hợp đồng làm việc đã được ký giữa trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ với từng cán bộ quản lý, giáo viên.</li> <li>- Chương trình giáo dục mầm non, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non.</li> <li>- Danh mục số lượng phòng học, phòng làm việc, cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng các điều kiện theo quy định.</li> <li>- Các văn bản pháp lý: xác nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê trụ sở trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ với thời hạn tối thiểu 05 năm; xác nhận về số tiền hiện có do trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp và cam kết sẽ</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>chỉ sử dụng để đầu tư xây dựng và chi phí cho các hoạt động thường xuyên của trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ sau khi được cho phép hoạt động giáo dục; phương án huy động vốn và cân đối vốn tiếp theo để bảo đảm duy trì ổn định hoạt động của trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ trong giai đoạn 05 năm, bắt đầu từ khi được tuyên sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục của Trường Phòng Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quy chế tổ chức và hoạt động của trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.</li> </ul>	
3	1.006444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động giáo dục trở lại.</li> <li>- Quyết định thành lập đoàn kiểm tra.</li> <li>- Biên bản kiểm tra.</li> <li>- Quyết định cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại của Trường Phòng Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>	
4	1.006445	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề án sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ, trong đó có phương án để bảo đảm quyền, lợi ích</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>hợp pháp của trẻ em, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình UBND cấp huyện đề nghị sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.</li> <li>- Quyết định sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc Quyết định cho phép sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
5	1.004515	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định thành lập đoàn kiểm tra của UBND cấp huyện.</li> <li>- Biên bản kiểm tra.</li> <li>- Tờ trình đề nghị giải thể của tổ chức, cá nhân thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ trong đó nêu rõ lý do đề nghị giải thể, các biện pháp giải quyết quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em, giáo viên, cán bộ và nhân viên trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ; phương án giải quyết các tài sản của trường.</li> <li>- Quyết định cho phép giải thể trường mẫu giáo trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
6	1.004555	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình về việc thành lập trường.</li> <li>- Đề án thành lập trường.</li> <li>- Sơ yếu lý lịch kèm theo bản sao được cấp từ sổ gốc, bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu văn bằng, chứng chỉ hợp lệ của người dự kiến làm hiệu trưởng.</li> <li>- Quyết định thành lập trường tiểu học công lập hoặc Quyết định cho phép thành lập trường tiểu học tư thục của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
7	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình cho phép hoạt động giáo dục trở lại.</li> <li>- Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trường.</li> <li>- Quyết định cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>	
8	1.004552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình cho phép hoạt động giáo dục trở lại.</li> <li>- Quyết định cho phép nhà trường hoạt động giáo dục trở lại của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>	
9	1.004563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình về việc sáp nhập, chia, tách.</li> <li>- Đề án sáp nhập, chia, tách, trong đó có phương án để bảo đảm quyền, lợi ích hợp</li> </ul>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>pháp của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các văn bản xác nhận về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan.</li> <li>- Quyết định sáp nhập, chia, tách trường tiểu học công lập hoặc cho phép sáp nhập, chia, tách đối với trường tiểu học tư thục của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
10	1.001639	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị giải thể của tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Quyết định giải thể trường tiểu học của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
11	1.005099	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin chuyển trường của Cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh.</li> <li>- Học bạ.</li> <li>- Thông tin về tài liệu học tập (tại trường đang học), tiến độ thực hiện chương trình (theo mẫu tại Phụ lục III), bảng tổng hợp kết quả đánh giá rèn luyện và học tập của học sinh theo quy định.</li> <li>- Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với học sinh khuyết tật (nếu có).</li> <li>- Giấy tiếp nhận học sinh tiểu học vào trường.</li> </ul>	
12	1.004442	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình về việc thành lập trường.</li> <li>- Đề án thành lập trường.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục		- Quyết định thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục của Chủ tịch UBND cấp huyện.	
13	1.004444	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giáo dục và Đào tạo	- Tờ trình đề nghị cho phép nhà trường hoạt động giáo dục. - Quyết định thành lập hoặc quyết định cho phép thành lập trường. - Quyết định cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo.	
14	1.004475	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	Giáo dục và Đào tạo	- Tờ trình cho phép hoạt động giáo dục trở lại. - Quyết định cho phép nhà trường hoạt động giáo dục trở lại của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo.	
15	2.001809	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	Giáo dục và Đào tạo	- Tờ trình về việc sáp nhập, chia, tách. - Đề án sáp nhập, chia, tách, trong đó có phương án để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên. - Các văn bản xác nhận về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan. - Quyết định sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở tư thục của Chủ tịch UBND cấp huyện.	
16	2.001818	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị giải thể của tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Quyết định giải thể trường trung học cơ sở của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
17	3.000182	Tuyển sinh trung học cơ sở	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy khai sinh.</li> <li>- Học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ.</li> <li>- Danh sách học sinh được tuyển vào học lớp 6.</li> </ul>	
18	1.004831	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin chuyển trường do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.</li> <li>- Học bạ (bản chính).</li> <li>- Bằng tốt nghiệp cấp học dưới (bản công chứng).</li> <li>- Bản sao giấy khai sinh.</li> <li>- Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp đầu cấp trung học cơ sở quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (công lập hoặc ngoài công lập).</li> <li>- Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng nhà trường nơi đi cấp.</li> <li>- Giấy giới thiệu chuyển trường do Trưởng phòng giáo dục và đào tạo (đối với cấp trung học cơ sở).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các giấy tờ hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích trong học tập, thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp (nếu có).</li> <li>- Giấy xác nhận của chính quyền địa phương nơi học sinh cư trú với những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình.</li> <li>- Giấy tiếp nhận học sinh trung học cơ sở của Hiệu trưởng hoặc Phòng giáo dục và đào tạo.</li> </ul>	
19	2.001904	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin vào học.</li> <li>- Bằng tiểu học (hoặc giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tiểu học).</li> <li>- Giấy khai sinh.</li> <li>- Giấy phép vào học tại lớp tương ứng với trình độ.</li> </ul>	
20	1.005108	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin chuyển trường.</li> <li>- Văn bản đồng ý của trường nơi xin chuyển đến.</li> <li>- Trung tâm giáo dục thường xuyên nơi xin chuyển đến đồng ý tiếp nhận.</li> </ul>	
21	1.004496	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị cho phép nhà trường hoạt động giáo dục.</li> <li>- Quyết định thành lập hoặc quyết định cho phép thành lập trường.</li> <li>- Quyết định cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh và trường phổ</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				thông dân tộc nội trú cấp huyện (có cấp trung học phổ thông) hoạt động giáo dục của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.	
22	1.005084	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình về việc thành lập trường.</li> <li>- Đề án thành lập trường.</li> <li>- Sơ yếu lý lịch kèm theo bản sao văn bằng, chứng chỉ hợp lệ của người dự kiến làm hiệu trưởng.</li> <li>- Báo cáo giải trình việc tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan và báo cáo bổ sung theo ý kiến chỉ đạo UBND cấp huyện hoặc của UBND cấp tỉnh (nếu có).</li> <li>- Quyết định thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
23	2.001839	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động giáo dục.</li> <li>- Quyết định thành lập hoặc quyết định cho phép thành lập trường.</li> <li>- Quyết định cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>	
24	2.001837	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình về việc sáp nhập, chia, tách.</li> <li>- Đề án sáp nhập, chia, tách, trong đó có phương án bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các văn bản xác nhận về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan.</li> <li>- Quyết định sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
25	2.001824	Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị cho phép chuyển đổi.</li> <li>- Quyết định chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú thành trường phổ thông công lập của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
26	1.004439	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản của UBND cấp xã hoặc tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trung tâm học tập cộng đồng.</li> <li>- Sơ yếu lý lịch của những người dự kiến làm giám đốc trung tâm học tập cộng đồng.</li> <li>- Quyết định thành lập trung tâm học tập cộng đồng và cho phép hoạt động giáo dục của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
27	1.004440	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình cho phép hoạt động trở lại.</li> <li>- Quyết định thành lập đoàn kiểm tra.</li> <li>- Biên bản kiểm tra.</li> <li>- Quyết định cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
28	1.005106	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu điều tra phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.</li> <li>- Sổ theo dõi phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.</li> <li>- Danh sách hoàn thành các chương trình giáo dục.</li> <li>- Báo cáo quá trình thực hiện và kết quả phổ cập giáo dục hoặc xóa mù chữ kèm theo các biểu thống kê.</li> <li>- Biên bản tự kiểm tra phổ cập giáo dục hoặc xóa mù chữ.</li> <li>- Quyết định công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đối với xã.</li> </ul>	
29	1.005097	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình của UBND cấp xã.</li> <li>- Báo cáo (kèm các minh chứng phù hợp với các tiêu chí theo mẫu hướng dẫn) đánh giá kết quả xây dựng “Cộng đồng học tập” của cấp xã, có xác nhận của Chủ tịch UBND cấp xã.</li> <li>- Biên bản tự kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” của cấp xã.</li> <li>- Tờ trình của Hội Khuyến học cấp huyện.</li> <li>- Biên bản kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã của Hội Khuyến học cấp huyện.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” đối với cấp xã của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
30	1.008724	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị chuyển đổi.</li> <li>- Văn bản cam kết của các nhà đầu tư.</li> <li>- Dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động; dự thảo quy chế tài chính nội bộ.</li> <li>- Báo cáo kết quả kiểm toán; thỏa thuận giải quyết phần vốn góp cho nhà đầu tư không đồng ý chuyển đổi sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (nếu có); các giấy tờ, tài liệu về đất đai, tài sản, tài chính, tổ chức và nhân sự.</li> <li>- Báo cáo đánh giá tác động của việc chuyển đổi về nhân sự, tài chính, tài sản và phương án xử lý.</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện về việc chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận.</li> <li>- Quyết định thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục, quyết định công nhận hội đồng trường đương nhiệm, quyết định công nhận hiệu trưởng</li> </ul>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				đương nhiệm của nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục và các tài liệu liên quan khác (nếu có).	
31	1.008725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị chuyển đổi.</li> <li>- Văn bản cam kết của các nhà đầu tư.</li> <li>- Dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động; dự thảo quy chế tài chính nội bộ.</li> <li>- Báo cáo kết quả kiểm toán; thỏa thuận giải quyết phần vốn góp cho nhà đầu tư không đồng ý chuyển đổi sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (nếu có); các giấy tờ, tài liệu về đất đai, tài sản, tài chính, tổ chức và nhân sự.</li> <li>- Báo cáo đánh giá tác động của việc chuyển đổi về nhân sự, tài chính, tài sản và phương án xử lý.</li> <li>- Quyết định thành lập cơ sở giáo dục phổ thông tư thục, quyết định công nhận hội đồng trường đương nhiệm, quyết định công nhận hiệu trưởng đương nhiệm của cơ sở giáo dục phổ thông tư thục và các tài liệu liên quan khác (nếu có).</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện về việc chuyển đổi trường tiểu học tư thục/trường trung học cơ sở tư thục/trường phổ thông tư thục có nhiều</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường tiểu học tư thục/trường trung học cơ sở tư thục/trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động không vì lợi nhuận.	
32	1.004438	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị hỗ trợ.</li> <li>- Quyết định được hưởng chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.</li> </ul>	
33	1.003702	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị hỗ trợ học tập.</li> <li>- Quyết định phê duyệt danh sách trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người được hưởng hỗ trợ học tập.</li> </ul>	
34	1.001622	Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> <li>- Văn bản xác nhận của UBND cấp xã hoặc cơ sở bảo trợ xã hội về tình trạng trẻ mồ côi, bị bỏ rơi.</li> <li>- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi đối với trẻ mồ côi, bị bỏ rơi hoặc trẻ em thuộc các trường hợp khác.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				- Quyết định phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa của UBND cấp huyện.	
35	1.008950	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo	- Đơn đề nghị trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động tại khu công nghiệp. - Giấy khai sinh. - Danh sách trẻ em mầm non được hưởng trợ cấp do UBND cấp huyện phê duyệt.	
36	1.008951.	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Giáo dục và Đào tạo	- Danh sách giáo viên được hưởng chính sách. - Hợp đồng lao động của giáo viên được hưởng chính sách. - Danh sách giáo viên mầm non được hưởng chính sách do UBND cấp huyện phê duyệt.	
37	2.002483	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Giáo dục và Đào tạo	- Đơn xin học do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký. - Bản tóm tắt lý lịch. - Bản sao và bản dịch sang tiếng Việt các giấy chứng nhận cần thiết theo quy định tại Điều 13 của Quyết định 51/2002/QĐ-BGDĐT (có công chứng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước gửi đào tạo). - Học bạ hoặc giấy xác nhận của nhà trường về kết quả học tập các lớp học	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>trước đó (bản dịch sang tiếng Việt có chứng thực).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận sức khỏe (do cơ quan y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo cấp trước khi đến Việt Nam không quá 6 tháng).</li> <li>- Giấy tiếp nhận, xếp vào lớp.</li> </ul>	
38	2.002482	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Giáo dục và Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn xin học do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký.</li> <li>- Học bạ hoặc giấy xác nhận của nhà trường về kết quả học tập các lớp học trước đó (bản dịch sang tiếng Việt có chứng thực).</li> <li>- Giấy chứng nhận tốt nghiệp của lớp hoặc bậc học dưới tại nước ngoài (bản gốc và bản dịch sang tiếng Việt).</li> <li>- Bằng tốt nghiệp bậc học dưới tại Việt Nam trước khi ra nước ngoài (nếu có).</li> <li>- Giấy khai sinh, kể cả học sinh được sinh ra ở nước ngoài.</li> <li>- Giấy tiếp nhận, xếp vào lớp.</li> </ul>	
39	1.005092	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Văn bằng, chứng chỉ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ.</li> <li>- Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng.</li> </ul>	
40	1.005092	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	Văn bằng, chứng chỉ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản, chứng chỉ đề nghị chỉnh sửa;</li> <li>- Trích lục hoặc quyết định thay đổi hoặc cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính đối với trường hợp chỉnh sửa văn bản, chứng chỉ do thay đổi hoặc cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính.</li> <li>- Giấy khai sinh.</li> <li>- Căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có ảnh của người được cấp văn bản, chứng chỉ.</li> <li>- Quyết định chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ.</li> </ul>	
41		Đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện.</li> <li>- Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện.</li> <li>- Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu.</li> <li>- Quyết định công nhận của Chủ tịch UBND cấp huyện.</li> </ul>	
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ</b>				
1	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh.</li> <li>- Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thành lập hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao CCCD.</li> </ul> <p>(các bản sao đều có chứng thực)</p>	
2	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	<p>Đối với trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi địa chỉ đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi dự định đặt trụ sở mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký.</li> <li>- Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>sở đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</li> </ul> <p>Đối với trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo thay đổi chủ hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh cũ và chủ hộ kinh doanh mới ký hoặc do chủ hộ kinh doanh mới ký trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế.</li> <li>- Hợp đồng mua bán hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc mua bán trong trường hợp bán hộ kinh doanh; hợp đồng tặng cho đối với trường hợp tặng cho hộ kinh doanh; bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế.</li> <li>- Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thay đổi chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>- Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh. Sau khi bán, tặng cho, thừa kế hộ kinh doanh, hộ kinh doanh vẫn phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của hộ kinh doanh phát sinh trong thời gian trước ngày chuyển giao hộ kinh doanh, trừ trường hợp hộ kinh doanh, người mua, người được tặng cho, người thừa kế và chủ nợ của hộ kinh doanh có thỏa thuận khác.</p> <p>Đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP:</p> <p>- Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký.</p> <p>- Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</p>	
3	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	-Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh.	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		hạn đã thông báo của hộ kinh doanh		- Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.	
4	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh. - Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của Cơ quan thuế. - Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.	
5	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh	Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.	
6	1.005280	Đăng ký thành lập cho Hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	- Đơn đăng ký kinh doanh. - Biên bản hội nghị thành lập hợp tác xã. - Số lượng xã viên hợp tác xã hoặc danh sách hợp tác xã thành viên của liên hiệp hợp tác xã. - Danh sách Ban quản trị hợp tác xã hoặc Hội đồng quản trị liên hiệp hợp tác xã.	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách Ban kiểm soát của hợp tác xã hoặc liên hiệp hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ Hợp tác xã.</li> <li>- Bản sao CCCD của các thành viên.</li> <li>- Nghị quyết thành lập HTX</li> </ul>	
7	2.002123	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</li> <li>- Thông báo về việc đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</li> <li>- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã.</li> <li>- Quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc cử người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</li> <li>- Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				- Trường hợp thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã là tổ chức tín dụng, kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	
8	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ sửa đổi (trong trường hợp thay đổi điều lệ của hợp tác xã).</li> <li>- Danh sách hợp tác xã thành viên sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi số lượng hợp tác xã thành viên).</li> <li>- Danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát).</li> </ul>	
9	1.005378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với trường hợp thay đổi người đại diện.</li> <li>-Thông báo về việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</li> </ul>	
10	2.002122	Đăng ký khi hợp tác xã chia	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<p>Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ.</li> <li>- Phương án sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Danh sách hợp tác xã thành viên.</li> <li>- Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.</li> <li>- Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc chia hợp tác xã.</li> <li>- Trường hợp đăng ký hợp tác xã là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	
11	2.002120	Đăng ký khi hợp tác xã tách	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký.</li> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ.</li> <li>- Phương án sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Danh sách hợp tác xã thành viên.</li> <li>- Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc tách hợp tác xã.</li> <li>- Trường hợp đăng ký hợp tác xã là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</li> </ul>	
12	1.005121	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký.</li> <li>-Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã.</li> <li>Điều lệ.</li> <li>-Phương án sản xuất kinh doanh.</li> <li>-Danh sách hợp tác xã thành viên; Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.</p> <p>-Nghị quyết của đại hội thành viên về việc hợp nhất hợp tác xã.</p> <p>-Trường hợp đăng ký hợp tác xã hợp nhất là tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ phải có bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</p>	
13	1.004972	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<p>- Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: (1) bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền; (2) bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ với tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật. Văn bản này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.</p> <p>- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã.</p> <p>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký.</p> <p>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc sáp nhập hợp tác xã.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
14	2.001973	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký.</li> <li>- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh</li> </ul>	
15	1.004982	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể hợp tác xã.</li> <li>- Biên bản hoàn thành việc giải thể hợp tác xã.</li> <li>- Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của hợp tác xã.</li> <li>- Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể HTX.</li> <li>- Thông báo về việc giải thể hợp tác xã.</li> </ul>	
16	1.004979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã.</li> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tên, địa chỉ trụ</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã.	
17	2.001958	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	- Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã. - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã.	
18	1.005046	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền. - Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã. - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã.	
19	1.005010	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. - Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh. Số lượng hồ sơ.	
20	1.004901	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền. - Giấy đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã. - Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp trước đây và bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế.	
21	1.004895	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	Thành lập và hoạt động của Hợp tác xã	- Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã. - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã. - Bộ hồ sơ đã được cơ quan đăng ký hợp tác xã cũ bàn giao (khi hợp tác xã tiến hành đăng ký tại Phòng Tài chính - Kế hoạch đăng ký hợp tác xã mới).	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
V	<b>LĨNH VỰC NỘI VỤ</b>				
1	1.011262	Thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện	Tổ chức, biên chế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị thẩm định được ký tên, đóng dấu của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập tổ chức hành chính theo quy định.</li> <li>- Dự thảo Tờ trình thành lập tổ chức hành chính.</li> <li>- Dự thảo Đề án thành lập tổ chức hành chính.</li> <li>- Dự thảo Quyết định của UBND cấp huyện.</li> <li>- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan liên quan về việc thành lập tổ chức hành chính.</li> <li>- Báo cáo của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan liên quan.</li> <li>- Văn bản thẩm định (Kết quả).</li> </ul>	
2	1.009335	Thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện	Tổ chức, biên chế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề án tổ chức lại tổ chức hành chính.</li> <li>- Tờ trình tổ chức lại tổ chức hành chính.</li> <li>- Dự thảo Quyết định của UBND cấp huyện.</li> <li>- Các văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có).</p> <p>- Văn bản thẩm định (Kết quả).</p>	
3	1.011263	Thẩm định giải thể tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện	Tổ chức, biên chế	<p>- Đề án giải thể tổ chức hành chính.</p> <p>- Tờ trình giải thể tổ chức hành chính.</p> <p>- Dự thảo văn bản của cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định giải thể tổ chức hành chính.</p> <p>- Các văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có).</p> <p>- Văn bản thẩm định (Kết quả).</p>	
4	1.009322	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện	Tổ chức, biên chế	<p>- Văn bản đề nghị thẩm định được ký tên, đóng dấu của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập theo quy định (trường hợp tổ chức không có dấu pháp nhân thì người đứng đầu tổ chức ký và ghi rõ họ tên).</p> <p>- Dự thảo Tờ trình thành lập đơn vị sự nghiệp công lập.</p> <p>- Dự thảo Đề án thành lập đơn vị sự nghiệp công lập.</p> <p>- Dự thảo Quyết định của UBND cấp huyện.</p> <p>- Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>của đơn vị sự nghiệp công lập hoặc quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và các tài liệu khác có liên quan (giấy tờ đất đai, kinh phí, nguồn nhân lực).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan liên quan về việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập.</li> <li>- Báo cáo của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan liên quan.</li> <li>- Văn bản thẩm định (Kết quả).</li> </ul>	
5	1.009323	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện	Tổ chức, biên chế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị thẩm định được ký tên, đóng dấu của cơ quan, tổ chức đề nghị tổ chức lại theo quy định (trường hợp tổ chức không có dấu pháp nhân thì người đứng đầu tổ chức ký và ghi rõ họ tên).</li> <li>- Dự thảo Đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập.</li> <li>- Dự thảo Tờ trình tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập.</li> <li>- Dự thảo Quyết định của UBND cấp huyện.</li> <li>- Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập hoặc quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				nghiệp công lập và các tài liệu khác có liên quan (giấy tờ đất đai, kinh phí, nguồn nhân lực). - Các văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có). - Văn bản thẩm định (Kết quả).	
6	1.009324	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện	Tổ chức, biên chế	- Văn bản đề nghị thẩm định được ký tên, đóng dấu của cơ quan, tổ chức đề nghị giải thể theo quy định (trường hợp tổ chức không có dấu pháp nhân thì người đứng đầu tổ chức ký và ghi rõ họ tên). - Dự thảo Đề án giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. - Dự thảo Tờ trình giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. - Dự thảo Quyết định của UBND cấp huyện. - Các văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có). - Văn bản thẩm định (Kết quả).	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
7	1.012299	Thi tuyển viên chức	Viên chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.</li> <li>- Quyết định tuyển dụng viên chức và hợp đồng làm việc xác định thời hạn (Kết quả).</li> </ul>	
8	1.012300	Xét tuyển viên chức	Viên chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.</li> <li>- Quyết định tuyển dụng viên chức và hợp đồng làm việc xác định thời hạn (Kết quả).</li> </ul>	
9	1.012301	Tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	Viên chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ yếu lý lịch cá nhân theo quy định hiện hành được lập trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.</li> <li>- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.</li> <li>- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận.</li> <li>- Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác (nếu có).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định tiếp nhận viên chức và hợp đồng làm việc xác định thời hạn (Kết quả).</li> </ul>	
10	1.003827	Thành lập hội	Tổ chức phi chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị thành lập hội.</li> <li>- Dự thảo Điều lệ hội.</li> <li>- Danh sách những người trong ban vận động thành lập hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.</li> <li>- Phiếu lý lịch tư pháp của người đứng đầu ban vận động thành lập hội.</li> <li>- Văn bản xác nhận nơi dự kiến đặt trụ sở hội.</li> <li>- Bản kê khai tài sản do các sáng lập viên tự nguyện đóng góp (nếu có).</li> <li>- Quyết định cho phép thành lập hội (Kết quả).</li> </ul>	
11	1.003807	Phê duyệt Điều lệ hội	Tổ chức phi chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn báo cáo kết quả đại hội.</li> <li>- Điều lệ và biên bản thông qua điều lệ hội.</li> <li>- Biên bản bầu ban lãnh đạo, ban kiểm tra (có danh sách kèm theo) và lý lịch người đứng đầu hội, công văn báo cáo thay đổi chức danh lãnh đạo hội (nếu có).</li> <li>- Chương trình hoạt động của hội.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết đại hội.</li> <li>- Quyết định phê duyệt điều lệ hội (Kết quả).</li> </ul>	
12	1.003783	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	Tổ chức phi chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (theo mẫu).</li> <li>- Đề án chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội.</li> <li>- Nghị quyết đại hội của hội về việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội.</li> <li>- Dự thảo điều lệ hội mới do chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội.</li> <li>- Danh sách ban lãnh đạo lâm thời của hội thành lập mới do chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội.</li> <li>- Sơ yếu lý lịch và phiếu lý lịch tư pháp của người đứng đầu ban lãnh đạo lâm thời.</li> <li>- Văn bản xác nhận nơi dự kiến đặt trụ sở của hội hình thành mới do chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội.</li> <li>- Quyết định cho phép chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (Kết quả).</li> </ul>	
13	1.003732	Hội tự giải thể	Tổ chức phi chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị giải thể hội (theo mẫu).</li> <li>- Nghị quyết giải thể hội.</li> <li>- Bản kê tài sản, tài chính.</li> </ul>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự kiến phương thức xử lý tài sản, tài chính, lao động và thời hạn thanh toán các khoản nợ khác.</li> <li>- Quyết định giải thể hội (Kết quả).</li> </ul>	
14	1.003757	Đổi tên hội	Tổ chức phi chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đổi tên.</li> <li>- Nghị quyết đại hội của hội về việc đổi tên hội.</li> <li>- Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung.</li> <li>- Trường hợp đồng thời có sự thay đổi về ban lãnh đạo hội thì gửi kèm theo biên bản bầu ban lãnh đạo (có danh sách kèm theo), đối với người đứng đầu hội thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 03/2013/TT-BNV.</li> <li>- Quyết định cho đổi tên hội và phê duyệt điều lệ (sửa đổi, bổ sung) hội (Kết quả).</li> </ul>	
15	1.012381	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện theo công trạng	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị khen thưởng.</li> <li>- Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng.</li> <li>- Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng.</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện tặng thưởng Giấy khen (Kết quả).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
16	1.012383	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua.</li> <li>- Báo cáo thành tích của tập thể.</li> <li>- Biên bản bình xét thi đua của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng.</li> <li>- Quyết định công nhận Tập thể lao động tiên tiến của Chủ tịch UBND cấp huyện (Kết quả).</li> </ul>	
17	1.012385	Tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua.</li> <li>- Báo cáo thành tích của cá nhân.</li> <li>- Biên bản bình xét thi đua và kết quả bỏ phiếu của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng.</li> <li>- Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở (Kết quả).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
18	1.012386	Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị kèm theo danh sách cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu Lao động tiên tiến của cấp trình khen.</li> <li>- Báo cáo thành tích của cá nhân.</li> <li>- Biên bản bình xét thi đua.</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (Kết quả).</li> </ul>	
19	1.012387	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo chuyên đề	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị khen thưởng.</li> <li>- Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng.</li> <li>- Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng.</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện tặng Giấy khen (Kết quả).</li> </ul>	
20	1.012389	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị khen thưởng.</li> <li>- Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể lập được thành tích hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng, quá trình công tác hoặc tóm tắt kết quả lập thành tích đối với khen thưởng thành tích có nội dung tối mật, tuyệt mật để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện tặng Giấy khen (Kết quả).	
21	1.012390	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng cho hộ gia đình	Quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng	- Văn bản đề nghị kèm theo danh sách gia đình được đề nghị tặng Giấy khen của cấp trình khen. - Báo cáo thành tích do gia đình được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ thành tích để đề nghị khen thưởng. - Biên bản xét khen thưởng. - Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện tặng Giấy khen (Kết quả).	
22	1.001228	Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo	- Văn bản thông báo nêu rõ tên lớp, địa điểm, lý do, thời gian học, nội dung, chương trình, thành phần tham dự, danh sách giảng viên. - Văn bản xác nhận của UBND cấp huyện về việc tiếp nhận thông báo (Kết quả).	
23	2.000267	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	- Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có). - Văn bản xác nhận của UBND cấp huyện về việc tiếp nhận thông báo (Kết quả).	
24	1.000316	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	- Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có). - Văn bản xác nhận của UBND cấp huyện về việc tiếp nhận thông báo (Kết quả).	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
25	1.001220	Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có).</li> <li>- Văn bản xác nhận của UBND cấp huyện về việc tiếp nhận thông báo (Kết quả).</li> </ul>	
26	1.001212	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị (theo mẫu).</li> <li>- Báo cáo tổng kết hoạt động của tổ chức.</li> <li>- Hiến chương hoặc hiến chương sửa đổi (nếu có).</li> <li>- Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc tổ chức đại hội (Kết quả).</li> </ul>	
27	1.001204	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị (theo mẫu).</li> <li>- Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký (Kết quả).</li> </ul>	
28	1.001180	Thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	Tín ngưỡng, tôn giáo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có).</li> <li>- Văn bản xác nhận của UBND cấp huyện về việc tiếp nhận thông báo (Kết quả).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
29	1.001199	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Tín ngưỡng, tôn giáo	- Văn bản đề nghị (theo mẫu). - Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký (Kết quả).	
<b>VI</b>	<b>LĨNH VỰC TƯ PHÁP</b>				
1	2.000528	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký lại khai sinh (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT). - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký lại khai sinh (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT). - Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu ( <i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính</i> ); mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai sinh ( <i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i> ). - Giấy Chứng sinh. + Trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp: văn bản của người làm chứng	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>xác nhận về việc sinh; nếu không có văn bản của người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.</p> <p>+ Trường hợp trẻ em sinh ra tại nước ngoài thì nộp Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận về việc trẻ em được sinh ra ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con (nếu có).</p> <p>- Trường hợp cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài thì phải nộp văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con. Trường hợp cha, mẹ lựa chọn quốc tịch nước ngoài cho con, thì ngoài văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch còn phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước mà trẻ được chọn mang quốc tịch về việc trẻ có quốc tịch phù hợp quy định pháp luật của nước đó.</p> <p>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh.</p> <p>- Giấy khai sinh (<b>Kết quả</b>).</p>	
2	2.000806	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký kết hôn (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Tờ khai đăng ký kết hôn theo mẫu, có đủ thông tin của hai bên nam, nữ. Hai bên nam, nữ có thể khai chung vào một Tờ khai đăng ký kết hôn (<i>nếu nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính</i>); mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký kết hôn (<i>nếu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến</i>).</li> <li>- Giấy xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài xác nhận các bên kết hôn không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.</li> <li>- Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó là công dân cấp còn giá trị sử dụng, xác nhận hiện tại người đó không có vợ hoặc không có</li> </ul>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>chồng; trường hợp nước ngoài không cấp xác nhận tình trạng hôn nhân thì thay bằng giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài xác nhận người đó có đủ điều kiện kết hôn theo pháp luật nước đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của công dân Việt Nam cư trú trong nước (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVD, CSDLHTĐT).</li> <li>- Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu.</li> </ul> <p>* Ngoài giấy tờ nêu trên, tùy từng trường hợp, còn có các giấy tờ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài phải nộp bản sao trích lục hộ tịch về việc đã ghi vào sổ việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn trái pháp luật (Trích lục ghi chú ly hôn).</li> <li>- Công dân Việt Nam là công chức, viên chức hoặc đang phục vụ trong lực lượng vũ trang phải nộp văn bản của cơ quan, đơn vị quản lý xác nhận việc kết hôn với người nước ngoài không trái với quy định của ngành đó.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp người yêu cầu đăng ký kết hôn đang công tác, học tập, lao động có thời hạn ở nước ngoài thì phải nộp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài cấp.</li> <li>- Giấy chứng nhận kết hôn (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	
3	1.001766	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai tử (Trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐ).</li> <li>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (Trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐ).</li> <li>- Tờ khai đăng ký khai tử theo mẫu (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu chính</i>); mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai tử (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</li> <li>- Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp.</li> <li>- Giấy tờ, tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hợp lệ chứng minh sự kiện chết đối với</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>trường hợp đăng ký khai tử cho người chết đã lâu, không có Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai tử. Trường hợp người có trách nhiệm đăng ký khai tử ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai tử mà người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</li> <li>- Trích lục khai tử (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	
4	2.000779	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con (Trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐ).</li> <li>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (Trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐ).</li> <li>- Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>hoặc quan hệ mẹ, con gồm một trong các giấy tờ, tài liệu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con.</li> <li>+ Trường hợp không có chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con nêu trên thì phải có văn bản cam đoan của các bên nhận cha, mẹ, con, có ít nhất hai người làm chứng về mối quan hệ cha, mẹ, con.</li> <li>- Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài với nhau thì người nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu để chứng minh về nhân thân.</li> <li>- Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con theo mẫu (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký nhận cha, mẹ, con (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</li> <li>- Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con, Bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con, Bản điện tử Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (<b>kết quả</b>)</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
5	1.001695	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con (Trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐ).</li> <li>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (Trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐ).</li> <li>- Tờ khai đăng ký khai sinh, đăng ký nhận cha, mẹ, con theo mẫu (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký nhận cha, mẹ, con (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</li> <li>- Giấy chứng sinh: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có văn bản của người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.</li> <li>+ Trường hợp trẻ em sinh ra tại nước ngoài thì nộp Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận về việc trẻ em được</li> </ul> </li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>sinh ra ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con (nếu có).</p> <p>+ Trường hợp cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài thì phải nộp văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con. Trường hợp cha, mẹ lựa chọn quốc tịch nước ngoài cho con, thì ngoài văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch còn phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nước mà trẻ được chọn mang quốc tịch về việc trẻ có quốc tịch phù hợp quy định của pháp luật nước đó.</p> <p>- Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài với nhau thì người nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu để chứng minh về nhân thân.</p> <p>- Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con gồm một trong các giấy tờ, tài liệu sau đây:</p> <p>+ Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>+ Trường hợp không có chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con nêu trên thì phải có văn bản cam đoan của các bên nhận cha, mẹ, con, có ít nhất hai người làm chứng về mối quan hệ cha, mẹ, con.</p> <p>- Giấy khai sinh, Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (<b>Kết quả</b>).</p>	
6	1.001669	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	<p>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký giám hộ (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</p> <p>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</p> <p>- Văn bản cử người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự đối với trường hợp đăng ký giám hộ cử; giấy tờ chứng minh điều kiện giám hộ đương nhiên theo quy định của Bộ luật Dân sự đối với trường hợp đăng ký giám hộ đương nhiên; trường hợp có nhiều người cùng đủ điều kiện làm giám hộ đương nhiên thì</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>nộp thêm văn bản thỏa thuận về việc cử một người làm giám hộ đương nhiên.</p> <p>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký giám hộ. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</p> <p>- Tờ khai đăng ký giám hộ theo mẫu (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký giám hộ (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</p> <p>- Trích lục đăng ký giám hộ, Bản sao Trích lục đăng ký giám hộ, Bản điện tử Trích lục đăng ký giám hộ (<b>kết quả</b>)</p>	
7	2.000756	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	<p>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký chấm dứt giám hộ (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</p>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tờ làm căn cứ chấm dứt giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.</li> <li>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký chấm dứt giám hộ. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</li> <li>- Tờ khai đăng ký chấm dứt giám hộ theo mẫu (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký chấm dứt giám hộ (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</li> <li>- Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ, Bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ, Bản điện tử Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (<b>kết quả</b>).</li> </ul>	
8	2.000748	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC,</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>CSDLHTĐT).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Tờ khai đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc theo mẫu (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính</i>).</li> <li>- Mẫu hộ tịch điện tử tương tác thực hiện đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</li> <li>- Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc.</li> <li>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</li> <li>- Trích lục thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch/xác định lại dân tộc (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
9	2.002189	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú kết hôn (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVD, CSDLHTĐT).</li> <li>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVD, CSDLHTĐT).</li> <li>- Tờ khai ghi chú kết hôn theo mẫu (<i>nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</li> <li>- Bản sao giấy tờ chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.</li> <li>- Nếu công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thì phải nộp Trích lục về việc đã ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn (Trích lục ghi chú ly hôn).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc ghi chú kết hôn. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</li> <li>- Trích lục ghi chú kết hôn (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	
10	2.000554	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Tờ khai ghi chú ly hôn theo mẫu (<i>nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao Bản án, quyết định ly hôn, hủy kết hôn, văn bản thỏa thuận ly hôn hoặc giấy tờ khác công nhận việc ly hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp đã có hiệu lực pháp luật.</li> <li>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc ghi chú ly hôn. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</li> <li>- Trích lục ghi chú ly hôn (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	
11	2.000547	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi vào Sổ hộ tịch khác (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc khai tử/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc nuôi</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>con nuôi/ Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc giám hộ, nhận cha, mẹ, con/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác theo mẫu quy định (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/khai tử/nuôi con nuôi/giám hộ, nhận cha, mẹ, con/ Mẫu hộ tịch điện tử tương tác ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy tờ chứng minh việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.</li> <li>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc ghi chú. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</li> <li>- Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác <b>(Kết quả)</b>.</li> </ul>	
12	2.000522	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký lại khai sinh (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVDC, CSDLHTĐT).</p> <p>- Bản sao toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh, gồm:</p> <p>+ Bản sao Giấy khai sinh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hợp lệ (bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ Sổ đăng ký khai sinh); bản chính hoặc bản sao giấy tờ có giá trị thay thế Giấy khai sinh được cấp trước năm 1945 ở miền Bắc và trước năm 1975 ở miền Nam.</p> <p>+ Trường hợp người yêu cầu không có giấy tờ nêu trên thì phải nộp bản sao giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hợp lệ như: Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; giấy tờ chứng minh về nơi cư trú; Bằng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, hồ sơ học tập do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận;</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>Giấy tờ khác có thông tin về họ, tên, ngày, tháng, năm sinh của cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký lại khai sinh. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</li> <li>- Tờ khai đăng ký lại khai sinh theo mẫu, trong đó có cam đoan của người yêu cầu về việc đã nộp đủ các giấy tờ hiện có (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký lại khai sinh (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</li> <li>- Giấy khai sinh, Bản sao giấy khai sinh, Bản điện tử Giấy khai sinh (<b>kết quả</b>).</li> </ul>	
13	1.000893	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người yêu cầu đăng ký khai sinh (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác</li> </ul>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>định thẩm quyền đăng ký khai sinh (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</p> <p>- Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu (<i>nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính</i>); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký khai sinh (<i>nếu nộp hồ sơ trực tuyến</i>).</p> <p>- Văn bản cam đoan về việc chưa được đăng ký khai sinh.</p> <p>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</p> <p>- Giấy khai sinh (<b>Kết quả</b>).</p>	
14	2.000513	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	<p>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của cả hai bên có yêu cầu đăng ký lại kết hôn (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</p> <p>- Bản sao Giấy chứng nhận kết hôn được</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>cấp trước đây. Nếu không có bản sao Giấy chứng nhận kết hôn thì nộp bản sao hồ sơ, giấy tờ cá nhân có các thông tin liên quan đến nội dung đăng ký kết hôn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký lại kết hôn theo mẫu (nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác đăng ký lại kết hôn (nếu nộp hồ sơ trực tuyến).</li> <li>- Giấy chứng nhận kết hôn, Bản điện tử Trích lục kết hôn (<b>kết quả</b>).</li> </ul>	
15	2.000497	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký lại khai tử (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Bản sao Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ. Nếu không có bản sao Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ thì nộp bản sao hồ sơ, giấy tờ liên quan có nội dung chứng minh sự kiện chết.</li> <li>- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký lại khai tử. Trường hợp</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</p> <p>- Tờ khai đăng ký lại khai tử theo mẫu (nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính); Mẫu hộ tịch điện tử tương tác thực hiện đăng ký lại khai tử (nếu nộp hồ sơ trực tuyến).</p> <p>- Trích lục khai tử, Bản sao trích lục khai tử, Bản điện tử Trích lục khai tử (<b>kết quả</b>).</p>	
16	2.000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Hộ tịch	<p>- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVD, CSDLHTĐT).</p> <p>- Tờ khai cấp bản sao trích lục hộ tịch theo mẫu đối với trường hợp người yêu cầu là cá nhân hoặc Văn bản yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch nêu rõ lý do trong trường hợp người yêu cầu là cơ quan, tổ</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>chức (nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính).</p> <p>Mẫu hộ tịch điện tử tương tác yêu cầu cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục hộ tịch (nếu nộp hồ sơ trực tuyến).</p> <p>- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</p> <p>- Bản sao trích lục hộ tịch <b>(Kết quả)</b>.</p>	
17	2.002516	Xác nhận thông tin hộ tịch	Hộ tịch	<p>- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu cấp xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐ).</p> <p>- Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVC, CSDLHTĐ).</p> <p>- Giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung đề nghị xác nhận thông tin hộ tịch;</p> <p>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực)</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc xin cấp xác nhận thông tin hộ tịch. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đề nghị xác nhận thông tin hộ tịch theo mẫu (nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp);</li> <li>- Mẫu điện tử tương tác đề nghị xác nhận thông tin hộ tịch (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Cổng dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến).</li> <li>- Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, Bản điện tử Xác nhận thông tin hộ tịch (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	
18	2.002190	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Bồi thường nhà nước	<p>a. <i>Trường hợp người bị thiệt hại trực tiếp yêu cầu bồi thường</i>: Văn bản yêu cầu bồi thường; Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường, trừ trường hợp người bị thiệt hại không được gửi hoặc không thể có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường; Giấy tờ chứng minh nhân thân của người bị</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>thiệt hại; Tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc yêu cầu bồi thường (nếu có).</p> <p>b. <i>Trường hợp người yêu cầu bồi thường là người thừa kế (nếu có nhiều người thừa kế thì những người thừa kế đó phải cử ra một người đại diện) hoặc là người đại diện của người bị thiệt hại:</i> ngoài các tài liệu quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều 41 Luật TNBTCNN năm 2017, hồ sơ còn phải có các tài liệu sau đây: Giấy tờ chứng minh nhân thân của người thừa kế, người đại diện của người bị thiệt hại; Văn bản ủy quyền hợp pháp trong trường hợp đại diện theo ủy quyền.</p> <p>c. <i>Hồ sơ giải quyết yêu cầu bồi thường của cơ quan</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản thụ lý hồ sơ.</li> <li>- Văn bản Cử người giải quyết bồi thường.</li> <li>- Tạm ứng kinh phí bồi thường thiệt hại;</li> <li>- Văn bản Xác minh thiệt hại.</li> <li>- Văn bản thương lượng việc bồi thường.</li> <li>- Quyết định giải quyết bồi thường (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	
19	1.005462	Phục hồi danh dự	Bồi thường nhà nước	<p>a) <i>Chủ động phục hồi danh dự:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự (mẫu 17/BTNN ban</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP).</p> <p>- Biên bản trả lời thông báo tổ chức thực hiện phục hồi danh dự (mẫu 18/BTNN ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP). Trường hợp cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại đã Thông báo nhưng người bị thiệt hại chưa đề nghị chưa thực hiện phục hồi danh dự mà yêu cầu sau thì thành phần hồ sơ gồm: Thông báo về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự (mẫu 17/BTNN ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP); Ý kiến của người bị thiệt hại đề nghị chưa thực hiện phục hồi danh dự; Văn bản đề nghị phục hồi danh dự.</p> <p>b) <i>Phục hồi danh dự theo yêu cầu của người bị thiệt hại:</i></p> <p>- Văn bản yêu cầu bồi thường (mẫu 01/BTNN ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP).</p> <p>- Nội dung xin lỗi và cải chính công khai <b>(kết quả)</b>.</p>	
20	2.000942	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>dụng (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVDC, CSDLHTĐT).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Văn bản thỏa thuận về việc sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.</li> <li>+ Hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.</li> <li>+ Bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản đó (xuất trình bản chính để đối chiếu).</li> <li>- Bản sao hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực <b>(kết quả)</b>.</li> </ul>	
21	2.000927	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy tờ tùy thân còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVDC, CSDLHTĐT).</li> <li>- Văn bản thỏa thuận về việc sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.</li> <li>- Hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.</li> <li>- Bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu,</li> </ul>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản đó (xuất trình bản chính để đối chiếu).</p> <p>- Hợp đồng, giao dịch đã được sửa lỗi kỹ thuật <b>(kết quả)</b>.</p>	
22	2.000913	Chứng thực việc sửa đổi, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	<p>- Hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.</p> <p>+ Dự thảo hợp đồng, giao dịch sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.</p> <p>+ Trong trường hợp nội dung sửa đổi, bổ sung có liên quan đến tài sản thì người yêu cầu chứng thực phải nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, trừ trường hợp người lập di chúc đang bị cái chết đe dọa đến tính mạng.</p> <p>- Hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực <b>(kết quả)</b>.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
23	2.000884	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tờ, văn bản mà mình sẽ yêu cầu chứng thực chữ ký. Trường hợp chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài, nếu người thực hiện chứng thực không hiểu rõ nội dung của giấy tờ, văn bản thì có quyền yêu cầu người yêu cầu chứng thực nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt nội dung của giấy tờ, văn bản đó (bản dịch không cần công chứng hoặc chứng thực chữ ký người dịch, người yêu cầu chứng thực phải chịu trách nhiệm về nội dung của bản dịch).</li> <li>- Văn bản đã được chứng thực (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	
24	2.000815	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính giấy tờ, văn bản làm cơ sở để chứng thực bản sao và bản sao cần chứng thực.</li> <li>- Bản sao được chứng thực từ bản chính (<b>Kết quả</b>).</li> </ul>	
25	2.001052	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản khai nhận di sản;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực (trường hợp các thông tin chưa có trong CSDLQGVD, CSDLHTĐT).</li> <li>- Bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp văn bản khai nhận di sản liên quan đến tài sản đó. - Văn bản khai nhận di sản được chứng thực ( <b>kết quả</b> ).	
26	2.001050	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	Chứng thực	- Dự thảo văn bản thỏa thuận phân chia di sản. - Bản sao Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực (xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu). - Bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp văn bản thỏa thuận phân chia di sản liên quan đến tài sản đó (xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu); Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được chứng thực ( <b>kết quả</b> ).	
27	2.001044	Chứng thực hợp đồng giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	Chứng thực	- Hợp đồng, giao dịch cần chứng thực - Hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực ( <b>Kết quả</b> ).	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
28	2.001008	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật	Chứng thực	- Bản dịch đính kèm giấy tờ, văn bản cần dịch. - Bản dịch đính kèm giấy tờ, văn bản cần dịch đã được chứng thực ( <b>Kết quả</b> ).	
29	2.000992	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Chứng thực	- Bản dịch đính kèm giấy tờ, văn bản cần dịch. - Bản dịch đính kèm giấy tờ, văn bản cần dịch đã được chứng thực ( <b>Kết quả</b> ).	
30	2.000843	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	- Bản chính giấy tờ, văn bản làm cơ sở để chứng thực bản sao và bản sao cần chứng thực. Trường hợp người yêu cầu chứng thực chỉ xuất trình bản chính thì người thực hiện chứng thực tiến hành chụp từ bản chính để thực hiện chứng thực, trừ trường hợp cơ quan không có phương tiện để chụp. - Bản sao đã được chứng thực từ bản chính ( <b>Kết quả</b> ).	
31	2.002363	Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Nuôi con nuôi	- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài;	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền ghi chú việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.</li> <li>- Trích lục ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài <b>(Kết quả)</b>.</li> </ul>	
<b>VII</b>	<b>LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH</b>				
1	1.003645	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	Văn hóa cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>(1) Văn bản đăng ký nêu rõ tên lễ hội, sự cần thiết, thời gian, địa điểm, quy mô, nội dung hoạt động lễ hội, dự kiến thành phần số lượng khách mời.</li> <li>(2) Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.</li> <li>(3) Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội.</li> <li>(4) Các tài liệu hoặc văn bản chứng minh về nguồn gốc lễ hội (đối với lễ hội truyền thống).</li> </ul>	
2	1.003635	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	Văn hóa cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>(1) Tên lễ hội, sự cần thiết về việc tổ chức lễ hội.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>(2) Thời gian, địa điểm, quy mô và các hoạt động của lễ hội.</p> <p>(3) Dự kiến thành phần, số lượng khách mời.</p> <p>(4) Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội.</p> <p>(5) Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.</p>	
3	1.000903	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	Văn hóa cơ sở	<p>(1) Đơn đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019).</p> <p>(2) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao có xuất trình bản chính để đối chiếu Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.</p>	
4	1.000831	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	Văn hóa cơ sở	<p>(1) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019).</p> <p>(2) Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đã được cấp: Nộp bản</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); nộp bản sao có chứng thực (trường hợp nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tuyến).	
5	1.008898	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	Thư viện	<p>- Đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập: Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc thông báo thành lập thư viện theo Mẫu M01C Thông báo thành lập thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Đối với thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng (1) Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc thông báo thành lập thư viện theo Mẫu M01A Thông báo thành lập thư viện cộng đồng/thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.  (2) Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14.	
6	1.008899	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	Thư viện	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện (Mẫu M02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền	
7	1.008900	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	Thư viện	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện theo Mẫu M03. Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động thư viện ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
<b>VIII</b>	<b>LĨNH VỰC XÂY DỰNG</b>				
1	1.009998	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng theo Mẫu số 02 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp.</li> </ul>	
2	1.009997	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng theo Mẫu số 02 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp.</li> <li>- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt bộ phận, hạng mục công trình đề nghị điều chỉnh tỷ lệ 1/50 - 1/200.</li> <li>- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản phê duyệt điều chỉnh thiết kế của người có thẩm quyền theo quy</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				định kèm theo Bản kê khai điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thiết kế đối với trường hợp thiết kế không do cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định hoặc Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế điều chỉnh của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.	
3	1.009999	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng, trong đó giải trình rõ lý do đề nghị cấp lại theo Mẫu số 02 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp (đối với trường hợp bị rách, nát).</li> </ul>	
4	1.009996	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho	Hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		<p>công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được di dời, gồm mặt bằng, mặt cắt móng và bản vẽ kết cấu chịu lực chính; bản vẽ tổng mặt bằng địa điểm công trình sẽ được di dời tới; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng tại địa điểm công trình sẽ di dời đến.</li> <li>- Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện.</li> <li>- Phương án di dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phần thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được di dời đến; giải pháp di dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ di dời; tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình.</li> <li>+ Phần bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình.</li> </ul> </li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
5	1.009995	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, quản lý, sử dụng công trình theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo.</li> </ul> <p>Thành phần hồ sơ khác cho từng loại công trình, cụ thể:</p> <p><i>(1.1) Đối với công trình không theo tuyến:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <p>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p>- Trường hợp chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng thì bổ sung thêm hợp đồng thuê đất hợp pháp. Trường hợp đầu tư</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p><i>xây dựng công trình gắn vào công trình, bộ phận của công trình hiện hữu thì bổ sung giấy tờ chứng minh quyền sở hữu công trình, bộ phận công trình hoặc hợp đồng thuê công trình, bộ phận công trình hợp pháp (nếu chủ đầu tư thuê công trình, bộ phận công trình để đầu tư xây dựng); báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình và bản vẽ thể hiện giải pháp liên kết của công trình với công trình hiện hữu.</i></p> <p><i>(1.2) Đối với công trình theo tuyến:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến hoặc Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>duyet thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <p>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: sơ đồ vị trí tuyến công trình; bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình; bản vẽ các mặt cắt dọc và mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p><i>(1.3) Đối với công trình tôn giáo:</i></p> <p>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <p>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải</p>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p>- Trường hợp chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng thì bổ sung thêm hợp đồng thuê đất hợp pháp. Trường hợp đầu tư xây dựng công trình gắn vào công trình, bộ phận của công trình hiện hữu thì bổ sung giấy tờ chứng minh quyền sở hữu công trình, bộ phận công trình hoặc hợp đồng thuê công trình, bộ phận công trình hợp pháp (nếu chủ đầu tư thuê công trình, bộ phận công trình để đầu tư xây dựng); báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình và bản vẽ thể hiện giải pháp liên kết của công trình với công trình hiện hữu.</p> <p>- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan chuyên môn về tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh;</p> <p>- Công trình tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>(1.4) Đối với công trình tin ngưỡng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy kèm theo bản vẽ thẩm duyệt trong trường hợp pháp luật về phòng cháy và chữa cháy có yêu cầu; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình;</li> <li>+ Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình;</li> <li>+ Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện;</li> <li>+ Đối với công trình xây dựng có công trình liền kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề.</li> </ul> </li> <li>- Văn bản của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng thuộc UBND cấp tỉnh; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng đối với</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>công trình tín ngưỡng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công trình tín ngưỡng thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.</li> </ul> <p><i>(1.5) Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thăm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</li> <li>- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa.</li> <li>- Trường hợp chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng thì bổ sung thêm hợp đồng thuê đất hợp pháp. Trường hợp đầu tư xây dựng công trình gắn vào công trình, bộ phận của công trình hiện hữu thì bổ sung giấy tờ chứng minh quyền sở hữu công trình, bộ phận công trình hoặc hợp đồng</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>thuê công trình, bộ phận công trình hợp pháp (nếu chủ đầu tư thuê công trình, bộ phận công trình để đầu tư xây dựng); báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình và bản vẽ thể hiện giải pháp liên kết của công trình với công trình hiện hữu.</p> <p><i>(1.6) Đối với công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc trường hợp chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng thì bổ sung thêm hợp đồng thuê đất hợp pháp. Trường hợp đầu tư xây dựng công trình gắn vào công trình, bộ phận của công trình hiện hữu thì bổ sung giấy tờ chứng minh quyền sở hữu công trình, bộ phận công trình hoặc hợp đồng thuê công trình, bộ phận công trình hợp pháp (nếu chủ đầu tư thuê công trình, bộ phận công trình để đầu tư xây dựng); báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình và bản vẽ thể hiện giải pháp liên kết của công trình với công trình hiện hữu.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <p>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>- Các điều khoản quy định của Hiệp định hoặc thỏa thuận đã được ký kết với Chính phủ Việt Nam.</p> <p><i>(1.7) Đối với công trình nhà ở riêng lẻ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy kèm theo bản vẽ thẩm duyệt trong trường hợp pháp luật về phòng cháy và chữa cháy có yêu cầu; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình;</li> <li>+ Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình;</li> <li>+ Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện;</li> <li>+ Đối với công trình xây dựng có công trình liền kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề.</li> </ul> </li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
6	1.009994	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Hoạt động xây dựng	<p>Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 1 Phụ lục số II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ (riêng đối với mẫu đơn đề nghị cấp Giấy phép Xây dựng có thời hạn thì tiêu đề của đơn đổi thành "Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn"), Ngoài ra thành phần hồ sơ cho từng loại công trình cụ thể:</p> <p>(1.1) Đối với công trình không theo tuyến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi</li> </ul>	<p>- Hồ sơ bản vẽ kỹ thuật có các khổ giấy lớn như khổ giấy A3, A2, A1, A0 và số lượng bản vẽ thành phần trong tập hồ sơ bản vẽ kỹ thuật nhiều nên rất khó khăn trong việc số hóa (Scant lại các bản vẽ kỹ thuật trên giấy để lưu lại thành các</p>



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <p>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p>- Trường hợp chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng thì bổ sung thêm hợp đồng thuê đất hợp pháp. Trường hợp đầu tư xây dựng công trình gắn vào công trình, bộ phận của công trình hiện hữu thì bổ sung giấy tờ chứng minh quyền sở hữu công trình, bộ phận công trình hoặc hợp đồng thuê công trình, bộ phận công trình hợp pháp (nếu chủ đầu tư thuê công trình, bộ phận công trình để đầu tư xây dựng);</p>	<p><i>file hình ảnh (.pdf).</i></p> <p><i>Do đó, làm ảnh hưởng đến việc nộp hồ sơ trực tuyến của các cá nhân, tổ chức.</i></p> <p>-</p> <p><i>Muốn đảm bảo được việc số hóa hồ sơ yêu cầu cần phải có cơ sở vật chất, các thiết bị hỗ trợ cũng như hệ thống cơ sở công nghệ</i></p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p><i>báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình và bản vẽ thể hiện giải pháp liên kết của công trình với công trình hiện hữu.</i></p> <p><i>(1.2) Đối với công trình theo tuyến:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến hoặc Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không</li> </ul>	<p><i>đáp ứng tiêu chuẩn.</i></p> <p>-</p> <p><i>Chưa có nguồn nhân lực đáp ứng cho công tác số hóa hồ sơ, tài liệu.</i></p> <p>-</p> <p><i>Chưa bố trí được nguồn kinh phí cho việc số hóa hồ sơ, tài liệu.</i></p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: sơ đồ vị trí tuyến công trình; bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình; bản vẽ các mặt cắt dọc và mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</li> </ul> <p><i>(1.3) Đối với công trình tôn giáo:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>duyet thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <p>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p>- <i>Trường hợp chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng thì bổ sung thêm hợp đồng thuê đất hợp pháp. Trường hợp đầu tư xây dựng công trình gắn vào công trình, bộ phận của công trình hiện hữu thì bỏ</i></p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p><i>sung giấy tờ chứng minh quyền sở hữu công trình, bộ phận công trình hoặc hợp đồng thuê công trình, bộ phận công trình hợp pháp (nếu chủ đầu tư thuê công trình, bộ phận công trình để đầu tư xây dựng); báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình và bản vẽ thể hiện giải pháp liên kết của công trình với công trình hiện hữu.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan chuyên môn về tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh;</li> <li>- Công trình tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.</li> </ul> <p><i>(1.4) Đối với công trình tín ngưỡng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy kèm theo bản vẽ thẩm duyệt trong trường hợp pháp luật về</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>phòng cháy và chữa cháy có yêu cầu; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình;</li> <li>+ Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình;</li> <li>+ Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện;</li> <li>+ Đối với công trình xây dựng có công trình liền kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề.</li> </ul> <p>- Văn bản của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng thuộc UBND cấp tỉnh; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng đối với công trình tín ngưỡng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng.</p> <p>- Công trình tín ngưỡng thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>(1.5) Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</li> <li>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; bản vẽ</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa.</li> <li>- Trường hợp chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng thì bổ sung thêm hợp đồng thuê đất hợp pháp. Trường hợp đầu tư xây dựng công trình gắn vào công trình, bộ phận của công trình hiện hữu thì bổ sung giấy tờ chứng minh quyền sở hữu công trình, bộ phận công trình hoặc hợp đồng thuê công trình, bộ phận công trình hợp pháp (nếu chủ đầu tư thuê công trình, bộ phận công trình để đầu tư xây dựng); báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình và bản vẽ thể hiện giải pháp liên kết của công trình với công trình hiện hữu.</li> </ul> <p><i>(1.6) Đối với công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế:</i></p>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc trường hợp chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng thì bổ sung thêm hợp đồng thuê đất hợp pháp. Trường hợp đầu tư xây dựng công trình gắn vào công trình, bộ phận của công trình hiện hữu thì bổ sung giấy tờ chứng minh quyền sở hữu công trình, bộ phận công trình hoặc hợp đồng thuê công trình, bộ phận công trình hợp pháp (nếu chủ đầu tư thuê công trình, bộ phận công trình để đầu tư xây dựng); báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình và bản vẽ thể hiện giải pháp liên kết của công trình với công trình hiện hữu.</p> <p>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng.</p> <p>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm; bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.</p> <p>- Các điều khoản quy định của Hiệp định hoặc thỏa thuận đã được ký kết với Chính phủ Việt Nam.</p> <p><i>(1.7) Đối với công trình nhà ở riêng lẻ:</i></p> <p>- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy kèm theo bản vẽ thẩm duyệt trong trường hợp pháp luật về phòng cháy và chữa cháy có yêu cầu; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình;</li> <li>+ Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình;</li> <li>+ Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện;</li> <li>+ Đối với công trình xây dựng có công trình liền kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề.</li> </ul>	
7	1.008450	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	Quy hoạch xây dựng	Đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch (trong đó ghi rõ thông tin về vị trí, địa điểm lô đất cần cung cấp thông tin).	
8	1.003141	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh	Quy hoạch kiến trúc	- Đối với thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết (theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP), thành phần hồ sơ gồm: (1) Tờ trình đề nghị thẩm định; (2)	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện		<p>thuyết minh nội dung đề án bao gồm bản vẽ in màu thu nhỏ; (3) dự thảo quy định quản lý theo đề án quy hoạch; (4) dự thảo quyết định phê duyệt đề án; (5) các phụ lục tính toán kèm theo; (6) các bản vẽ in màu đúng tỷ lệ theo quy định; (7) các văn bản pháp lý có liên quan;</p> <p>- Đối với thẩm định đề án, đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn (theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP), thành phần hồ sơ gồm: (1), (2), (3), (4), (6), (7) và văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đề án quy hoạch; hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng; đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đề án.</p>	
9	1.002662	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	Quy hoạch kiến trúc	<p>- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết (theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và Nghị định số 37/2010/NĐ-CP), thành phần hồ sơ gồm: (1) Tờ trình đề nghị thẩm định; (2) thuyết minh nội dung nhiệm vụ; (3) dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ;</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>(4) các bản vẽ in màu thu nhỏ ; (5) các văn bản pháp lý có liên quan.</p> <p>- Đối với thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù, điểm dân cư nông thôn (theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP), thành phần hồ sơ gồm: (1), (2), (3), (4), (5) và văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch; hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng.</p>	
<b>IX</b>	<b>LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI</b>				
1	1.004088	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa.</li> <li>- 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.</li> <li>- Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.</li> <li>- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu này</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.	
2	1.011776	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa.</li> <li>- 02 (hai) ảnh có kích thước 10x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.</li> <li>- Biên lai nộp thuế trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện nộp phí trước bạ.</li> <li>- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện, đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.</li> </ul>	
3	2.001711	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa.</li> <li>- 02 (hai) ảnh có kích thước 10x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.</li> <li>- Biên lai nộp thuế trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện nộp phí trước bạ.</li> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp.</li> <li>- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện, đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				- Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện được cấp còn hiệu lực sau khi phương tiện đã thay đổi tính năng kỹ thuật đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra.	
4	1.004002	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Thủy nội địa	- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa. - 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi. - Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp. - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.	
5	1.003970	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Thủy nội địa	- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa. - 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi. - Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó.	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				- Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính), đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.	
6	1.006391	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Thủy nội địa	- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa. - 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi. - Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó.	
7	1.003930	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Thủy nội địa	- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa. - 02 (hai) ảnh khổ 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi. - Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị hỏng. - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện, đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.	
8	1.004036	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang	Thủy nội địa	- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa.	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		Cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.</li> <li>- Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với trường hợp chuyển quyền sở hữu và phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.</li> <li>- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.</li> </ul>	
9	2.001659	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa.</li> <li>- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp.</li> </ul>	
10	1.009444	Gia hạn hoạt động bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa.</li> <li>- Giấy tờ liên quan đến đất xây dựng cảng, bến thủy nội địa được cơ quan có thẩm quyền gia hạn thời hạn sử dụng.</li> </ul>	
11	1.009452	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa.</li> <li>- Bản sao văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).</li> <li>- Sơ đồ mặt bằng vị trí dự kiến xây dựng bến thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình, vùng đất, vùng nước trước</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				bến thủy nội địa, lý trình (km) sông, kênh, rạch và các công trình liên kề (nếu có).	
12	1.009453	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị thỏa thuận xây dựng bến thủy nội địa.</li> <li>- Bản vẽ mặt bằng vị trí dự kiến xây dựng bến thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình lân cận, vùng đất, vùng nước trước bến, lý trình (km) sông, kênh, rạch.</li> </ul>	
13	1.009454	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị công bố hoạt động bến thủy nội địa.</li> <li>- Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng bến thủy nội địa của cơ quan có thẩm quyền hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng.</li> <li>- Bản sao có chứng thực giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng bến thủy nội địa hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu, trừ trường hợp là bến phao.</li> <li>- Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật của chủ đầu tư (đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng) hoặc phương án khai thác bến thủy nội địa.</li> <li>- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>chiếu đứng, mặt cắt ngang công trình đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông làm cầu bến hoặc bến phao).</li> </ul>	
14	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn nghị công bố hoạt động.</li> <li>- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình.</li> <li>- Bản sao có chứng thực giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng bến (đối với bến khách ngang sông).</li> <li>-Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông làm bến).</li> </ul>	
15	1.003658	Công bố lại hoạt động của bến thủy nội địa	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị công bố lại hoạt động cảng, bến thủy nội địa.</li> <li>- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi vùng đất, vùng nước (đối với trường</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>hợp Thay đổi vùng đất, vùng nước của bến thủy nội địa).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu các văn bản chứng minh việc thay đổi chủ cảng, bến (đối với trường hợp Thay đổi chủ bến thủy nội địa).</li> </ul>	
16	2.001218	<p>Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát</p>	Đường thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị.</li> <li>- Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử sơ đồ vị trí thiết lập báo hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động giáp ranh với vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải hoặc sơ đồ bố trí phao và cờ hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động không giáp ranh với vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải.</li> <li>- Bản sao có chứng thực hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử quyết định phê duyệt dự án (nếu có).</li> <li>- Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử Phương án bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				- Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử bản vẽ hoàn công công trình, bao gồm cả hải đồ hoặc bản đồ thể hiện vị trí.	
17	2.001217	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	Đường thủy nội địa	Đơn đề nghị.	
18	2.001215	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	Đường thủy nội địa	- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện. - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.	
19	2.001214	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện. - Giấy chứng nhận đăng ký đã được cấp trước đó.	
20	2.001212	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện, trong đó nêu rõ lý do và chịu trách nhiệm về tính trung thực nội dung khai báo.	
21	2.001211	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Đường thủy nội địa	- Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện - Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp.	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
<b>X</b>	<b>LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI</b>				
1	1.010832	Thăm viếng mộ liệt sĩ	Người có công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị theo Mẫu số 31 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Giấy chứng nhận gia đình hoặc thân nhân liệt sĩ; quyết định trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.</li> <li>- Giấy báo tin mộ liệt sĩ.</li> <li>- Cấp giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ theo Mẫu số 42 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP (kết quả).</li> </ul>	
2	1.010938	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Phòng, chống tệ nạn xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức, cá nhân đề nghị theo Mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao quyết định thành lập, cho phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức cung cấp dịch vụ).</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (kết quả).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
3	1.010939	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Phòng, chống tệ nạn xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị công bố lại đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức, cá nhân đề nghị theo Mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (kết quả).</li> </ul>	
4	1.010940	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	Phòng, chống tệ nạn xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị công bố (công bố lại) đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức, cá nhân đề nghị theo Mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao quyết định thành lập.</li> <li>- Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện đối với cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.</li> <li>- Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện công bố (công bố lại) cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. (kết quả).</li> </ul>	
5	1.005219	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người bị	Quản lý lao	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 02a tại Phụ lục.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		thu hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	động nước ngoài	- Bản sao chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo nghề, ngoại ngữ, giáo dục.	
6	2.002105	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Quản lý lao động nước ngoài	- Giấy đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 01a tại Phụ lục. - Bản sao chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng của người lao động làm cơ sở thanh toán chi phí ăn, ở trong thời gian đào tạo.	
7	1.010590	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập.	Giáo dục nghề nghiệp	- Văn bản của trường trung cấp đề nghị thành lập hội đồng trường nhiệm kỳ đầu tiên hoặc nhiệm kỳ kế tiếp (Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH). - Văn bản cử đại diện tham gia hội đồng trường của các tổ chức quy định tại điểm a khoản 3 Điều 11 Luật Giáo dục nghề nghiệp. - Văn bản cử đại diện tham gia hội đồng trường của cơ quan chủ quản trường hoặc văn bản cử đại diện tham gia hội đồng trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan. - Quyết định thành lập hội đồng trường trung cấp công lập trong đó ghi rõ chức	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>danh và nhiệm vụ của các thành viên trong hội đồng trường. (kết quả).</p>	
8	1.010591	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập.	Giáo dục nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản của hội đồng trường đề nghị thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường (Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH).</li> <li>- Quyết định Quyết định thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường (kết quả).</li> </ul>	
9	1.010592	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập.	Giáo dục nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản của hội đồng trường đề nghị miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường, trong đó nêu rõ lý do miễn nhiệm, cách chức (Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTĐBXH).</li> <li>- Quyết định miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký và thành viên hội đồng trường,.</li> </ul>	
10	2.001960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	Giáo dục nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú theo mẫu tại Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐBXH.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
11	2.002284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Giáo dục nghề nghiệp	- Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú theo mẫu tại Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH.	
12	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	- Đối với hồ sơ đề nghị trợ cấp xã hội hàng tháng: Tờ khai của đối tượng (theo Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP). - Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng: + Tờ khai hộ gia đình có người khuyết tật (theo Mẫu số 2a ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP). + Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (theo Mẫu số 2b ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP). + Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp đối tượng không hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã.</li> <li>- Tờ trình của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện.</li> <li>- Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng (kết quả).</li> </ul>	
13	1.001758	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị của đối tượng.</li> <li>- Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã.</li> <li>- Thông báo của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội về chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng cho đối tượng theo địa chỉ nơi cư trú mới.</li> </ul>	
14	1.001753	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị của đối tượng.</li> <li>- Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã.</li> <li>- Quyết định thôi chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng tại nơi cư trú cũ.</li> <li>- Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng theo địa chỉ nơi cư trú mới (kết quả).</li> </ul>	
15	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình hoặc cá</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>nhân đứng ra tổ chức mai táng cho đối tượng (theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy chứng tử của đối tượng.</li> <li>- Bản sao quyết định hoặc danh sách thôi hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp khác của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp người từ đủ 80 tuổi đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp hàng tháng khác.</li> <li>- Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã.</li> <li>- Quyết định hỗ trợ chi phí mai táng (kết quả).</li> </ul>	
16	2.000744	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng (theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).</li> <li>- Giấy báo tử của đối tượng đối với trường hợp hộ gia đình có người chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh; tai nạn giao thông, tai nạn lao động nghiêm trọng hoặc các lý do bất khả kháng khác.</li> <li>- Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã.</li> <li>- Quyết định hỗ trợ chi phí mai táng (kết quả).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
17	2.000777	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị hỗ trợ của cơ quan, tổ chức trực tiếp cấp cứu, chữa trị cho người bị thương nặng.</li> <li>- Quyết định hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng (kết quả).</li> </ul>	
18	1.001739	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị nhận chăm sóc, nuôi dưỡng.</li> <li>- Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã.</li> <li>- Tờ trình của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện.</li> <li>- Quyết định của UBND cấp huyện (kết quả).</li> </ul>	
19	2.000216	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp huyện	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị thành lập cơ sở theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Quyết định thành lập cơ sở (kết quả).</li> </ul>	
20	2.000144	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc UBND cấp huyện	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình tổ chức lại, giải thể cơ sở theo Mẫu số 04a tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP và dự thảo quyết định tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.</li> <li>- Quyết định tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội (kết quả).</li> </ul>	
21	2.000291	Đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị về việc đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		- Bản photocopy đăng ký thành lập cơ sở đã được cấp. - Giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới (kết quả).	
22	2.000298	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	- Đơn đề nghị giải thể cơ sở của tổ chức, cá nhân đăng ký thành lập cơ sở, theo Mẫu số 04b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP. - Quyết định giải thể cơ sở trợ giúp xã hội (kết quả).	
23	2.000294	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	- Tờ khai đề nghị cấp giấy phép hoạt động của cơ sở theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP. - Bản photocopy giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở hoặc quyết định thành lập theo quy định của pháp luật. - Giấy phép hoạt động (kết quả).	
24	1.000684	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	- Văn bản đề nghị điều chỉnh, cấp lại Giấy phép. - Giấy phép hoạt động. - Giấy phép hoạt động được cấp lại hoặc điều chỉnh nội dung (kết quả).	
25	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	- Đơn của đối tượng hoặc người giám hộ theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy khai sinh đối với trẻ em, trường hợp trẻ em bị bỏ rơi phải làm thủ tục đăng ký khai sinh theo quy định của pháp luật về đăng ký hộ tịch.</li> <li>- Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã.</li> <li>- Tờ trình của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện.</li> <li>- Quyết định tiếp nhận đối tượng của Chủ tịch UBND cấp huyện hoặc người đứng đầu cơ sở (nếu được ủy quyền).</li> </ul>	
26	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai của đối tượng hoặc người giám hộ (theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP).</li> <li>- Quyết định trợ giúp đối tượng tại cơ sở trợ giúp xã hội hoặc chuyển đối tượng về gia đình, cộng đồng (kết quả).</li> </ul>	
<b>XI</b>	<b>LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</b>				
1	1.007919	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư)	Lâm nghiệp	Quyết định Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư).	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
2	1.011471	Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp huyện	Lâm nghiệp	Quyết định Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết UBND cấp huyện.	
3	1.000047	Phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	Lâm nghiệp	Quyết định phê duyệt Phương án của UBND cấp huyện.	
4	3.000250	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	Lâm nghiệp	Quyết định Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái.	
5	1.003956	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Thủy sản	<ol style="list-style-type: none"> <li>Đơn đề nghị theo Mẫu số 01.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</li> <li>Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản tại khu vực dự kiến thực hiện đồng quản lý theo Mẫu số 02.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</li> <li>Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 03.BT Phụ lục I ban</li> </ol>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>4. Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>5. Bản chính biên bản họp tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 05.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	
6	1.004498	Sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)		<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 07.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>2. Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung tên tổ chức và tên người đại diện của tổ chức cộng đồng.</p> <p>3. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và dự thảo phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản mới đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao.</p> <p>4. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và dự thảo quy chế mới đối với trường hợp</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng.</p> <p>5. Bản chính biên bản họp của tổ chức cộng đồng về các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 05.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	
<b>XII</b>	<b>LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG</b>				
1	2.001885	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 (đối với chủ điểm là cá nhân).</li> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 (đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp).</li> <li>- Bản sao có chứng thực giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân.</li> <li>- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.</li> <li>- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Kết quả).</li> </ul>	
2	2.001884	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 (đối với chủ điểm là cá nhân).</li> <li>- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại mẫu số 08 ban hành kèm theo Nghị định số</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 (đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tài liệu có liên quan đến các thông tin thay đổi (nếu có).</li> <li>- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Kết quả).</li> </ul>	
3	2.001880	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại mẫu số 09 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 (đối với chủ điểm là cá nhân).</li> <li>- Đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 (đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp).</li> <li>- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm là cá nhân.</li> <li>- Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Kết quả).</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
4	2.001786	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại mẫu số 11 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 (đối với chủ điểm là cá nhân);</li> <li>- Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại mẫu số 12 ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 (đối với chủ điểm là cá nhân).</li> <li>- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Kết quả).</li> </ul>	
<b>XIII</b>	<b>LĨNH VỰC Y TẾ</b>				
1	1.010929	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.</li> <li>2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có ngành nghề phù hợp với loại thực phẩm của cơ sở sản xuất (có xác nhận của cơ sở).</li> </ol>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>3. Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.</p> <p>4. Giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm do cơ sở y tế tuyến huyện trở lên cấp.</p> <p>5. Danh sách người sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đã được tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm có xác nhận của chủ cơ sở.</p>	
<b>XIV</b>	<b>LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>				
1	1.010877	Cấp giấy phép môi trường	Môi trường	<p><b>Đầu vào:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở.</li> <li>- Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở.</li> </ul> <p><b>Đầu ra:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép môi trường (kết quả TTHC).</li> </ul>	
2	1.010724	Cấp đổi giấy phép môi trường	Môi trường	<p><b>Đầu vào:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường của chủ dự án đầu tư, cơ sở.</li> <li>- Hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi trong trường hợp có thay đổi tên dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh</li> </ul>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoặc chủ dự án đầu tư, cơ sở. <b>Đầu ra:</b> - Giấy phép môi trường cấp đổi (kết quả TTHC).	
3	1.010725	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	Môi trường	<b>Đầu vào:</b> - Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở. - Thông báo nộp phí thẩm định hồ sơ cấp điều chỉnh giấy phép môi trường <b>Đầu ra:</b> Giấy phép môi trường điều chỉnh (kết quả TTHC).	
4	1.010726	Cấp lại giấy phép môi trường	Môi trường	<b>Đầu vào:</b> - Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở. - Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở. <b>Đầu ra:</b> Giấy phép môi trường (kết quả TTHC).	
5	1.001662	Đăng ký khai thác nước dưới đất	Tài nguyên nước	<b>Đầu vào:</b> - 02 Tờ khai đăng ký công trình khai thác nước dưới đất (đối với trường hợp khai thác nước cho các mục đích với quy mô không vượt quá 10 m <sup>3</sup> /ngày đêm, trừ hộ gia đình khai thác nước dưới đất để sử dụng cho sinh hoạt của mình) theo Mẫu	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>13 phụ lục I Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.</p> <p>- 02 Tờ khai đăng ký công trình khai thác nước dưới đất (đối với trường hợp sử dụng nước dưới đất tự chảy trong moong khai thác khoáng sản để tuyền quặng, bơm hút nước để tháo khô mỏ) theo Mẫu 14 phụ lục I Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.</p> <p><b>Đầu ra:</b> Giấy xác nhận (Kết quả TTHC).</p>	
6	1.001645	<p>Lấy ý kiến UBND cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối nội tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước nội tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m<sup>3</sup> /giây trở lên; công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất (gồm một hoặc nhiều giếng khoan, giếng đào, hố đào,</p>	Tài nguyên nước	<p><b>Đầu vào:</b> Thành phần hồ sơ: Không quy định.</p> <p><b>Đầu ra:</b> Văn bản cho ý kiến (Kết quả TTHC).</p>	



STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
		hàng lang, mạch lộ, hang động khai thác nước dưới đất thuộc sở hữu của một tổ chức, cá nhân và có khoảng cách liền kề giữa chúng không lớn hơn 1.000 m) có lưu lượng từ 12.000 m <sup>3</sup> /ngày đêm trở lên”			